

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HNGĐ-ST
Ngày 16 tháng 5 năm 2018
"V/v tranh chấp Hôn nhân và
gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Long
2. Ông Nguyễn Viết Khang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phùng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 347/2018/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

2. Bị đơn: Anh Hoàng Thế A, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 01 tháng 7 năm 2017 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn - chị Vũ Thị H trình bày.

Về tình cảm: Chị kết hôn với anh Hoàng Thế A ngày 31/12/2010. Trước khi cưới có được tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Cưới xong chị về làm dâu và ở chung cùng gia đình anh A. Tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu

thuần. Nguyên nhân là do anh A chơi bời cờ bạc không chịu khó làm ăn, chị khuyên bảo nhiều lần nhưng anh A không nghe, không sửa chữa, vợ chồng hay cãi vã nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Tháng 5/2012, mâu thuẫn càng tăng, chị bỏ về nhà mẹ đẻ ở. Anh A có gọi chị về đoàn tụ nhưng chị không về. Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn anh A.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Thị Mai L, sinh ngày 09/4/2012. Hiện nay đang ở cùng chị. Ly hôn, chị xin nuôi con không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con chung.

Về con riêng: Chị không có. Anh A có 01 con riêng là Hoàng Thị Mai L, sinh năm 2007 là con của vợ trước với anh A đã ly hôn. Hiện cháu L đang ở cùng anh A. Ly hôn chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về con riêng của anh A.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác và công sức: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - anh Hoàng Thế A vắng mặt, nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 20 tháng 3 năm 2018, anh A trình bày: Anh đăng ký kết hôn với chị H ngày 31/12/2010 tại UBND xã V. Cưới xong, chị H về làm dâu và ở chung cùng gia đình anh. Đến giữa năm 2012, chị H tự bỏ đi khỏi nhà anh về nhà bố mẹ đẻ ở. Bản thân anh và gia đình đã nhiều lần qua nhà chị H gọi chị H về đoàn tụ nhưng chị H không về. Về nguyên nhân mâu thuẫn là không có. Chị H tự bế con bỏ đi. Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay anh không còn tình cảm vợ chồng, giữa anh và chị không có liên quan gì với nhau. Chị H xin ly hôn là quyền của chị H, anh nhất trí ly hôn không có ý kiến gì, chị H tự ly hôn thì chị H tự đến Tòa giải quyết, anh không phải đến Tòa án giải quyết.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung như chị H trình bày là đúng. Ly hôn, chị H xin nuôi con anh nhất trí. Về con riêng của anh và người vợ trước là cháu Hoàng Thị Mai L anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh Hoàng Thế A không đến Tòa án làm việc nên không tiến hành hòa giải được.

Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đã cung cấp: Ngày 31 tháng 12 năm 2010, địa phương làm thủ tục đăng ký kết hôn cho anh

Hoàng Thế A và chị Vũ Thị H. Cưới xong chị H về làm dâu và ở chung cùng gia đình anh A. Vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì đến giữa năm 2012 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể như thế nào địa phương không biết, chỉ biết chị H bế con về nhà bố mẹ đẻ ở không chung sống cùng anh A. Địa phương cũng không thấy chị H về thăm gia đình anh A bao giờ. Vợ chồng anh chị sống ly thân từ năm 2012 cho đến nay. Nay chị H xin ly hôn anh A, địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật. Về con chung: Vợ chồng anh chị có 01 con chung là Hoàng Thị Mai L, sinh ngày 09/4/2012, hiện đang ở cùng chị H. Ngoài ra anh A có 01 con riêng là Hoàng Thị Mai L sinh năm 2007 là con với người vợ trước đã ly hôn hiện đang ở cùng anh A. Ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật. Về tài sản, công nợ: Vợ chồng anh chị có tài sản gì, nợ nần ai hay cho ai vay mượn gì thì địa phương không biết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày quan điểm như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ thời điểm nhận đơn khởi kiện cho đến khi xét xử thẩm phán giải quyết vụ án đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, quá trình điều tra, thu thập chứng cứ tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành thời hạn xét xử đúng quy định. Tại phiên tòa, việc khai mạc phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, thủ tục tranh tụng tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định. Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những yêu cầu, kiến nghị về thủ tục tố tụng: Không có.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn anh Hoàng Thế A của chị Vũ Thị H. Giao con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức các bên đương sự đều không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Hoàng Thế A đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật .

[2] Về quan hệ Hôn nhân và gia đình giữa chị Vũ Thị H và anh Hoàng Thế A thấy rằng:

Cuộc hôn nhân giữa chị Vũ Thị H và anh Hoàng Thế A là cuộc hôn nhân tiến bộ và hợp pháp, xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện của các bên nên cũng có một thời gian chung sống hòa thuận, hạnh phúc và đã có 01 con chung với nhau, được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh A chơi bời cờ bạc không chịu khó làm ăn, chị khuyên bảo nhiều lần nhưng anh A không nghe, không sửa chữa, vợ chồng hay cãi vã nhau, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 5/2012 cho đến nay. Nay chị H xác định không còn tình cảm vợ chồng nên chị xin ly hôn anh A. Về phía anh A, chị H xin ly hôn anh hoàn toàn nhất trí. Tuy nhiên anh A cho rằng việc ly hôn là do chị H làm đơn để một mình chị tự giải quyết, nên anh không đến Tòa làm việc.

Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh A đã đến mức căng thẳng, trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Việc chị H xin ly hôn anh A là có căn cứ phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Xét thấy, để đảm bảo cuộc sống học tập và sinh hoạt ổn định cho cháu L, cần giao cho chị H được tiếp tục nuôi con chung là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Chị H không yêu cầu anh A phải cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về con riêng của anh A, chị H và anh A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức: Do chị H và anh A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Hoàng Thế A.

Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị H tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Hoàng Thị Mai L, sinh ngày 09/4/2012 (hiện đang ở cùng chị H). Chị H không yêu cầu anh A phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh A có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về án phí: chị Vũ Thị H phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2014/0003708 ngày 19/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Chị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện VT;
- Chi cục THADS huyện VT;
- UBND xã Vĩnh Thịnh - VT - VP;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Trường Sơn

Nơi nhận:

- VKSND huyện VT;

TÒA

- Chi cục THADS huyện VT;

- UBND thị trấn Thổ Tang - VT - VP;

- Các đương sự;

- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Nguyễn Trường Sơn

